

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST

Ngày: 22-3-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quốc Mậu.

Ông Trần Phi Thường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Phạm Văn T; sinh năm 1995; tại Nam Định.

ĐKKHKT và cư trú tại: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngũ Đ và bà Cao Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Hương G; tiền án, tiền sự, nhân thân; Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-12-2020 cho đến nay. (Có mặt).

- Người làm chứng:

+ Chị Kha Thị T; sinh ngày 02-3-2002 (Vắng mặt).

+ Anh Trịnh Ngọc T; sinh năm 1996 (Vắng mặt).

+ Ông Trịnh Ngọc T; sinh năm 1965 (Vắng mặt).

+ Anh Phạm Ngũ Đ; sinh năm 1972 (Có mặt).

+ Chị Nguyễn Thị Hương G; sinh năm 1995 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn ra tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Văn T sử dụng chất ma túy từ năm 2017. Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 01-12-2020, khi bị cáo T đang ở nhà của mình thì người phụ nữ tên là T gọi điện cho T, bảo T thuê nhà nghỉ đón T đến để tìm việc làm cho em gái của T (T là bạn bè quen biết xã hội của T, T và T quen biết và chỉ liên lạc với nhau thông qua mạng xã hội Zalo, T không biết được cụ thể về họ, tên, tuổi, địa chỉ của T). T đồng ý, sau đó T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, BKS 18D1-37540 (Chiếc xe mô tô này là của ông Phạm Ngũ Đ bố đẻ của T) đi đến nhà nghỉ THT ở thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định và thuê phòng số 204 (Nhà nghỉ THT là của anh Trịnh Ngọc T). Sau khi thuê phòng, T nghỉ ở trong phòng 204 cho đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì T nhận được điện thoại của T, T bảo T đi đón T tại ngã tư, thị trấn G, huyện V, tỉnh Nam Định. Sau khi nhận điện thoại của T, T điều khiển xe mô tô nêu trên đi ra ngã tư, thị trấn G để đón T đến nhà nghỉ THT. Sau khi đến nhà nghỉ T đưa T lên phòng 204. Tại phòng 204 của nhà nghỉ THT, T đã đưa cho T 02 gói nhỏ ma túy đều có đặc điểm vỏ ngoài là ni lông màu trắng, bên trong là chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 (một) công thủy tinh màu trắng, bên trong công có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (T nhận biết đây đều là chất ma túy đá) và 01 (một) ống hút bằng nhựa dẻo màu trắng rồi T đi về. Sau khi T ra về T cất giấu 02 (hai) gói ma túy mà T vừa đưa cho T vào trong 01 lọ hoa bằng nhựa màu đỏ để ở trên mặt bàn trong phòng nghỉ và cất công thủy tinh cùng ống hút trong vỏ gói ở đầu giường. Một lúc sau thì Kha Thị T; sinh ngày 02-3-2002; ĐKKHTT tại: Bản T, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An gọi điện thoại cho T bảo T xuống cổng nhà nghỉ THT để đón T lên phòng. Sau khi đón T lên phòng 204, T đã lấy công thủy tinh đựng ma túy và ống hút bằng nhựa ở trong gói ra rồi lấy 01 chai nước bằng nhựa màu trắng mà T đã chuẩn bị sẵn từ trước, sau đó T cắm công thủy tinh đựng chất ma túy đá và ống hút bằng nhựa vào nắp chai rồi đưa cho T sử dụng. Nhưng T không sử dụng loại ma túy T đưa mà T lấy từ trong người ra 01 gói nhỏ ma túy loại Heroine rồi mở ra và dùng bật lửa hơi nóng dưới lớp giấy bạc màu trắng và hít hơi khói bốc lên thông qua mũi. Cùng lúc này T cũng dùng bật lửa hơi nóng công thủy tinh đựng chất ma túy đá rồi hút khói bốc lên thông qua ống nhựa bằng miệng. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày khi T và T vừa sử dụng chất ma túy xong thì Tổ công tác của Công an huyện V, tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ THT phát hiện bắt quả tang hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T, T và hành vi cất giấu trái phép chất ma túy của T.

Tổ công tác của Công an huyện V đã thu giữ các vật chứng gồm:

- Thu giữ tại hiện trường: 02 gói nhỏ ma túy đều có đặc điểm vỏ ngoài là ni lông màu trắng, bên trong là chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 lọ hoa nhựa màu đỏ để ở trên mặt bàn; 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 mảnh giấy bạc màu vàng, bên trên bề mặt đều có bám dính chất bột màu trắng (Tất cả được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu là M); 01 lọ hoa nhựa màu đỏ; 02 chai nước lọc hiệu Aquafina đã qua sử dụng; 01 chai nhựa màu trắng được gắn 01 công thủy tinh màu trắng và 01 ống hút bằng nhựa màu trắng trên nắp chai; 02 vỏ

kẹo cao su màu xanh; 01 bao cao su chưa sử dụng; 02 khăn mặt ướt xấp nước màu xanh; 01 sạc điện thoại dự phòng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 bật lửa ga màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng.

- Thu của Phạm Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, BKS 18D1-37540.

- Thu của Kha Thị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng.

Ngoài ra Tô công tác còn tiến hành lấy mẫu nước tiểu của T và T, niêm phong ký hiệu lần lượt là M1, M2.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 1185/GĐKTHS ngày 02-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 (hai) gói nhỏ vỏ ngoài là ni lông màu trắng được niêm phong gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu 0,214 gam; mẫu bột màu trắng bám dính trên 02 (hai) mảnh giấy bạc (01 mảnh màu trắng và 01 mảnh màu vàng) được niêm phong gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy Heroine. Không xác định được khối lượng mẫu.

Tại bản kết luận giám định số 1186/GĐKTHS ngày 07-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Có tìm thấy thành phần Methamphetamine trong 01 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định. Có tìm thấy thành phần các chất gồm: 6-MAM, Morphine và Codeine trong 01 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định.

Cáo trạng số: 14/CT-VKSVB ngày 03-02-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V:

Phạm Văn T đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu trên; những người có liên quan và người làm chứng cũng khai báo về hành vi phạm tội của bị cáo T phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo.

Ngày 31-12-2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, BKS 18D1-37540 cho ông Phạm Ngũ Đ. Ngày 22-01-2021 đã trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màn hình cảm ứng cho chị Nguyễn Thị Hương G và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màn hình cảm ứng cho Kha Thị T.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Phạm Văn T đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu trên và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo và đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Văn T như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và vỏ bao gói cùng các mẫu vật mà cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định theo bản kết luận giám định số 1185/GĐKTHS ngày 02-12-2020 và số 1186/GĐKTHS ngày 07-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; 01 lọ hoa nhựa màu đỏ; 02 chai nước lọc hiệu Aquafina đã qua sử dụng; 01 chai nhựa màu trắng có gắn 01 công thủy tinh màu trắng và 01 ống hút bằng nhựa màu trắng trên nắp chai; 02 vỏ kẹo cao su màu xanh; 01 bao cao su chưa sử dụng; 02 khăn mặt ướt xấp nước màu xanh; 01 sạc điện thoại dự phòng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 bật lửa ga màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo T phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn T được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản kiểm tra hành chính; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Sơ đồ hiện trường; Vật chứng đã thu giữ; Các bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của bị cáo, của người làm chứng tại cơ quan điều tra cùng với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Nên đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 01-12-2020 tại phòng số 204 của nhà nghỉ THT ở thôn Q, xã T, huyện V,

tỉnh Nam Định, bị cáo Phạm Văn T đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 02 gói ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,214 gam trong lọ hoa bằng nhựa màu đỏ để ở trên mặt bàn trong phòng số 204, với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Công an huyện V, tỉnh Nam Định kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang; ngoài ra thì trước đó bị cáo T và Kha Thị T đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đối chiếu hành vi mà bị cáo T đã thực hiện với quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành thì hành vi đó của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo T và T thì ngày 22-01-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với bị cáo T và chị T về hành vi này.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố và luận tội đối với bị cáo T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và sự đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội. Do đó, buộc bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình và cần phải áp dụng loại hình phạt cũng như mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện trước lần phạm tội này bị cáo chưa có vi phạm pháp luật gì, lần phạm tội này là lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú. Nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo:

- Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội

đồng xét xử thấy cần phải áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội một thời gian nhất định nữa thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội được. Tuy nhiên khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu và biết ăn năn hối cải.

- Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy, với mục đích để sử dụng. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy và vỏ bao gói cùng các mẫu vật mà cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định theo bản kết luận giám định số 1185/GĐKTHS ngày 02-12-2020 và số 1186/GĐKTHS ngày 07-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cùng với 02 chai nước lọc hiệu Aquafina đã qua sử dụng; 01 chai nhựa màu trắng có gắn 01 công thủy tinh màu trắng và 01 ống hút bằng nhựa màu trắng trên nắp chai; 02 vỏ kẹo cao su màu xanh; 01 sạc điện thoại dự phòng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 bật lửa ga màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng. Xét thấy các vật chứng này đều có liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T và Thắm, cũng như hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T. Nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 lọ hoa nhựa màu đỏ; 01 bao cao su chưa sử dụng và 02 khăn mặt ướt xấp nước màu xanh. Xét thấy các đồ vật này là tài sản của anh Trịnh Thanh T chủ nhà nghỉ THT nhưng trong giai đoạn điều tra anh T đã có quan điểm không nhận lại các đồ vật này. Nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, BKS 18D1-37540; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màn hình cảm ứng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màn hình cảm ứng. Quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe mô tô là tài sản hợp pháp của ông Phạm Ngũ Đ là bố đẻ của bị cáo T nhưng ông Đ không biết việc bị cáo T sử dụng chiếc xe mô tô của mình để đi đến nhà nghỉ THT sử dụng trái phép và tàng trữ trái phép chất ma túy; còn chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Hương G là vợ của bị cáo T; chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia là tài sản hợp pháp của chị Kha Thị T và những tài sản này không có liên quan gì đến hành vi sử dụng trái pháp chất ma túy của bị cáo T và chị Thắm cũng như hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo T. Nên cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản này cho chủ sở hữu hợp pháp, xét thấy là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo T phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo T và chị T, Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Nam Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo T và T, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9]. Đối với người phụ nữ tên T đã đem ma túy và các công cụ để sử dụng ma túy đến nhà nghỉ THT cho bị cáo T (Theo như lời khai của bị cáo). Do bị cáo T không biết được cụ thể về họ, tên, tuổi, địa chỉ của người phụ nữ này và trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra cũng chưa xác định được người phụ nữ này. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 12 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ các mẫu vật mà cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định theo các bản kết luận giám định số 1185/GĐKTHS ngày 02-12-2020 và số 1186/GĐKTHS ngày 07-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định (Tất cả các mẫu vật được đựng trong 01 (Một) phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Mặt trước có ghi: Số 1185/GĐKTHS, “Kính gửi: Cơ quan CSĐT-CA huyện V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Phạm Văn T, sinh năm 1995 và Kha Thị T, sinh năm 2002. Phạm tội về ma túy ngày 01/12/2020. Mặt sau được niêm phong bởi 03 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và chữ ký, dòng chữ Nguyễn Ngọc T, Trần Ngọc B và 01 (Một) hộp bìa cát tông niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Mặt trước có ghi: Số 1186/GĐKTHS, (M1+M2), “Kính gửi: Cơ quan CSĐT-CA huyện V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Phạm Văn T, sinh năm 1995 và Kha Thị T, sinh năm 2002. Phạm tội về ma túy ngày 01/12/2020. Mặt sau được niêm phong bởi 03 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và chữ ký, dòng chữ Nguyễn Ngọc T, Đỗ Văn Đ.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) lọ hoa nhựa màu đỏ; 02 (Hai) chai nước lọc hiệu Aquafina đã qua sử dụng; 01 (Một) chai nhựa màu trắng có gắn 01 (Một) công thủy tinh màu trắng và 01 (Một) ống hút bằng nhựa màu trắng trên nắp chai; 02 (Hai) vỏ kẹo cao su màu xanh; 01 (Một) bao cao su chưa sử dụng; 02 (Hai) khăn mặt ướt xấp nước màu xanh; 01 (Một) sạc điện thoại dự phòng; 01 (Một)

bật lửa ga màu đỏ; 01 (Một) bật lửa ga màu trắng; 01 (Một) vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V và có đặc điểm, chủng loại theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04-02-2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Quân

